

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CĐ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2022

Số: 169/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v Xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ – TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Út

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Văn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 501/2022/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2022/QĐST-VDS ngày 24 tháng 10 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Phạm Văn G, sinh năm: 1952 có tên gọi khác là Đỗ Văn G, sinh ngày 19/10/1956;

Địa chỉ: Ấp L, xã LHD, huyện CĐ, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị T, sinh năm 1947;

Địa chỉ: Ấp Ông Rèn, xã LHD, huyện CĐ, tỉnh Long An, (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu ngày 10/8/2022 và các lời khai tại Tòa án người yêu cầu ông Phạm Văn G có tên gọi khác là Đỗ Văn G trình bày: Cha của ông là cụ Phạm Văn T, sinh năm 1908 đã chết ngày 24/10/1955, mẹ là cụ Đỗ Thị Chắc, sinh năm 1909 chết năm 1995. Cha mẹ của ông sống với nhau có 02 người con chung gồm bà Phạm Thị T, sinh năm 1947 với ông là Phạm Văn G sinh năm 1952 (tên gọi khác là Đỗ Văn G sinh ngày 19/10/1956). Khi mẹ ông đi làm giấy khai sinh cho

ông không có ghi họ tên của cha và đi khai sinh cho ông trẻ năm nên trong giấy khai sinh của ông có tên là Đỗ Văn G sinh ngày 19/10/1956, đến khi ông đi trích lục giấy khai sinh T ông mới biết (theo bản sao giấy khai sinh sao từ Sổ đăng ký khai sinh số 1018/GKS-BS ngày 29/6/2022). Khi ông đi làm chứng minh nhân dân T ông có tên là Phạm Văn G, sinh năm 1952 và sổ hộ khẩu của ông cũng vậy. Do đó, nay ông G yêu cầu xác định ông Phạm Văn T là cha ruột của ông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị T trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 21/10/2022: Cha của bà là cụ Phạm Văn T, sinh năm 1908 đã chết ngày 24/10/1955, mẹ là cụ Đỗ Thị Chắc, sinh năm 1909 chết năm 1995. Cha mẹ của bà sống với nhau có 02 người con chung gồm bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn G sinh năm 1952 (tên gọi khác là Đỗ Văn G sinh ngày 19/10/1956). Bà được biết do nghe mẹ của bà nói lại với bà lúc mẹ bà còn sống, khi mẹ bà đi làm giấy khai sinh cho ông G không có ghi họ tên của cha và đi khai sinh trẻ năm nên trong giấy khai sinh ông G có tên là Đỗ Văn G sinh ngày 19/10/1956. Khi ông G đi làm chứng minh nhân dân có tên là Phạm Văn G, sinh năm 1952 và sổ hộ khẩu của ông G cũng vậy. Bà xác định ông Phạm Văn G sinh năm 1952 (tên gọi khác là Đỗ Văn G, sinh ngày 19/10/1956) cùng là một người và là con ruột của cụ Phạm Văn T. Do đó, nay ông G yêu cầu xác định cụ Phạm Văn T là cha ruột của ông G bà cũng đồng ý.

Bà Phạm Thị T có đơn xin được giải quyết vắng mặt tại phiên phiên họp.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CD, tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý việc dân sự là đúng quy định.

Về đường lối giải quyết: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CD sau khi phân tích việc hôn nhân và gia đình và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án nhân dân huyện CD áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn G có tên gọi khác là Đỗ Văn G về việc xác định cụ Phạm Văn T là cha ruột của ông G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Long An nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà T.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Phạm Văn G có tên gọi khác là Đỗ Văn G yêu cầu Tòa án xác định cụ Phạm Văn T là cha ruột của ông G là việc hôn nhân

và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét yêu cầu xác định cha cho con của ông Phạm Văn G:

Cụ Phạm Văn T, sinh năm 1908, chết ngày 24/10/1955, bà Đỗ Thị Chắt, sinh năm 1909, chết năm 1995, ông T và bà Chắt sống với nhau và sinh được 02 người con gồm: Bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn G. Theo bản sao giấy khai sinh sao từ Sổ đăng ký khai sinh số 1018/GKS-BS ngày 29/6/2022 do ông G cung cấp T ông G có tên là Đỗ Văn G, sinh ngày 19/10/1956 và không có họ tên cha. Mặc dù, giấy khai sinh của ông G không có họ tên cha nhưng bà T là chị ruột của ông G xác định ông Phạm Văn G, sinh năm 1952 với ông Đỗ Văn G, sinh ngày 19/10/1956 cùng là 01 người và là con ruột của cụ Phạm Văn T. Do đó, ông G yêu cầu xác định cụ Phạm Văn T là cha ruột của ông G là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên. Do đó áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu của ông G và xác định cụ Phạm Văn T là cha ruột của ông G.

[4] Về lệ phí: Ông G phải chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật nhưng do ông G thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tạm ứng lệ phí và lệ phí nên ông G được miễn toàn bộ lệ phí việc dân sự.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370 ; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 88, Điều 90 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phạm Văn G tên gọi khác là Đỗ Văn G về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định cụ Phạm Văn T, sinh năm 1908 (đã chết ngày 24/10/1955) là cha ruột của ông Phạm Văn G, sinh năm 1952 (tên gọi khác là Đỗ Văn G sinh ngày 19/10/1956).

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Ông Phạm Văn G được miễn toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo giải quyết theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc hôn nhân và gia đình hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện

kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Ủy ban nhân dân xã
- Đương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Út